

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 12/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thu Ánh

Ông Nguyễn Thanh Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bích Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2017/HSST-QĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Duy X; sinh năm 1976 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: xã BH2, huyện TN, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: đường L, Phường MH, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy L (chết) và bà Nguyễn Thị V, có chồng và 4 con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/5/2005, TAND thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án, án tích này đã được xóa (Bản án số 198/2005/HSST ngày 20/5/2005); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/9/2017; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Trương Quang Mỹ T, sinh năm 1995; địa chỉ: đường Q, Phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt;

2. Ông Huỳnh Hải L, sinh năm 1985; địa chỉ: xã TX, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 31/8/2017, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 11 thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tại Hội chợ hàng tiêu dùng trong nhà thi đấu Phú Thọ, Phường 15, Quận 11 phát hiện Nguyễn Thị Duy X, Nguyễn Thị Duy H, Nguyễn Thị Ánh T, Nguyễn Thị Ánh M và Phan Thị Duy C có biểu hiện nghi vấn chiếm đoạt tài sản nên tiến hành kiểm tra đưa về trụ sở Công an Phường 15, Quận 11 làm việc. Qua kiểm tra túi xách của T phát hiện bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S và 01 điện thoại Oppo, 01 điện thoại di động Iphone 6. T khai điện thoại di động hiệu Iphone 5S và 01 điện thoại Oppo của Nguyễn Thị Duy X (là mẹ của T) đưa T cất giữ.

Vào lúc 21 giờ cùng ngày, bà Trương Quang Mỹ T có đến Công an Phường 15, Quận 11 trình báo việc bà mất 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S Gold và ông Huỳnh Hải L trình báo việc ông bị mất trộm 01 điện thoại Oppo R829 trong nhà thi đấu Phú Thọ. Công an Phường 15, Quận 11 đã lập biên bản tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm và chuyển Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 11 xử lý.

Qua điều tra xác định được: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/8/2017, X cùng hai con gái là Nguyễn Thị Ánh T, Nguyễn Thị Ánh M đến Hội chợ bên trong nhà thi đấu Phú Thọ để tham quan và mua sắm. Khi đến đây, X gặp chị ruột là Nguyễn Thị Duy H đi cùng cháu nội là Phan Thị Duy C nên cả nhóm đi cùng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, X phát hiện bà Trương Quang Mỹ T đang đứng ngay quầy bán gói, bà T để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S Gold trong túi quần bên trái lòi ra ngoài, X tiếp cận từ phía trước bà T, chen lấn và dùng tay phải móc điện thoại của bà T sau đó bỏ vào túi của Tuyết rồi bỏ đi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, thấy ông Huỳnh Hải L đang đứng ngay quầy ẩm thực có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo trong túi quần bên phải, X tiếp cận từ phía sau chen lấn và dùng tay phải móc điện thoại di động của ông L sau đó đi ra bỏ vào túi của T.

Ngày 01/9/2017, Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã bắt tạm giam Nguyễn Thị Duy X.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và X chỉ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản một mình, không bàn bạc với H cũng như không nói cho T biết tài sản do chiếm đoạt mà có. H khai không biết việc X thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. T khai không biết 02 điện thoại trên do X chiếm đoạt mà có.

Theo kết luận định giá tài sản số 100/KLĐGTS ngày 01/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 5S trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo R829 trị giá 6.996.000 đồng.

Bản cáo trạng số 103/CTr-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Duy X tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo X có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động Samsung SM-G531H/DS, số tiền 590.000 đồng và 01 cái ví màu đen

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Duy X phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 31/8/2017, tại Hội chợ hàng tiêu dùng trong Nhà thi đấu Phú Thọ, Phường 15, Quận 11, bị cáo Nguyễn Thị Duy X đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 5S, trị giá 3.000.000 đồng của bà Trương Quang Mỹ T và 01 điện thoại di động Oppo R829, trị giá 6.996.000 đồng của ông Huỳnh Hải L.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì tính tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo X phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn vì tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; hoàn cảnh gia đình khó khăn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S và 01 điện thoại Oppo R829: là tài sản của bà Trương Quang Mỹ T và ông Huỳnh Hải L. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho bà T và ông L; cả hai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động Nokia 1280, 650.000 đồng: là tài sản của Nguyễn Thị Duy H, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

- 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 01 túi xách thu giữ của Nguyễn Thị Ánh T: 01 điện thoại Iphone 6 là của anh Nguyễn Khánh L (là cha của T) mua cho T sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho T số tài sản trên.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 590.000 đồng và 01 cái ví màu đen: là tài sản của bị cáo X, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 45; khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106, khoản 3 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Duy X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Duy X 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2017.

Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động Samsung SM-G531H/DS, số tiền 590.000 đồng và 01 cái ví màu đen (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 229/LNK ngày 19/9/2017).

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan